

Số: *1721* /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày *25* tháng *10* năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án
Đầu tư trang thiết bị cho bộ phận một cửa các cấp và lực lượng Công an
để triển khai mô hình dịch vụ công theo Đề án 06/CP**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn 2030;

Căn cứ Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số



85/2022/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông công bố định mức chi phí quản lý dự án, chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-BCA-C06 ngày 11/02/2022 của Bộ Công an về việc triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn 2030 trong lực lượng Công an nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Phước về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quyết định chủ trương đầu tư dự án Đầu tư trang thiết bị cho bộ phận một cửa các cấp và lực lượng Công an để triển khai mô hình dịch vụ công theo Đề án 06/CP;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua kế hoạch bổ sung đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 479/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Phước, phiên bản 2.0;

Căn cứ Quyết định số 1899/QĐ-UBND ngày 21/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 13/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 01/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 12/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025, tầm nhìn đến năm 2030, trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 2578/BC-SKHĐT ngày 17/10/2023; kèm theo Tờ trình số 193/TTr-CAT-PH10 ngày 03/10/2023 của Công an tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Đầu tư trang thiết bị cho bộ phận một cửa các cấp và lực lượng Công an để triển khai mô hình dịch vụ công theo Đề án 06/CP, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Đầu tư trang thiết bị cho bộ phận một cửa các cấp và lực lượng Công an để triển khai mô hình dịch vụ công theo Đề án 06/CP.

2. Chủ đầu tư: Công an tỉnh.

3. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Phát triển Công nghệ và Truyền thông EPC.

4. Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư trang thiết bị cho bộ phận một cửa các cấp và lực lượng Công an để triển khai mô hình dịch vụ công theo Đề án 06/CP của Chính phủ nhằm đáp ứng yêu cầu đồng bộ, hiện đại để phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác điều hành, quản lý trong lĩnh vực chuyển đổi số của lực lượng công an nhân dân.

5. Nội dung và quy mô đầu tư:

Đầu tư mua sắm trang thiết bị, cụ thể:

- Thiết bị đọc mã QR-code trên thẻ CCCD có gắn chip:	259 bộ
- Máy in đa năng có chức năng scan A4:	274 bộ
- Máy tính bàn cấu hình i5 thế hệ 10 trở lên:	274 bộ
- Máy quét văn bản A3, 2 mặt:	24 bộ
- Màn hình tivi led hiển thị thông tin (75 in trở lên):	246 bộ
- Vật liệu thi công mạng/hệ thống:	246 bộ
- Switch/Hub:	246 bộ
- Máy photocopy (in khổ A4, A3 và in màu):	11 bộ
- Thiết bị đọc và xác minh thẻ CCCD gắn chip:	124 bộ
- Máy Kiosk đánh giá sự hài lòng:	13 bộ
- Bàn, ghế:	274 bộ
- Tủ đựng hồ sơ:	135 bộ
- Phần mềm diệt vi-rút:	246 bộ
- Máy tính xách tay:	13 bộ
- Máy thu nhận vân tay:	12 bộ

(Nội dung quy mô đầu tư chi tiết theo Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án)

6. Địa điểm thực hiện dự án: Công an tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; thành phố Đồng Xoài; thị xã: Bình Long, Phước Long, Chơn Thành; các huyện: Đồng Phú, Bù Đốp, Bù Đăng, Bù Gia Mập, Hớn Quản, Lộc Ninh, Phú Riềng.

7. Nhóm dự án: Nhóm C.

8. Số bước thiết kế: Hai bước (thiết kế cơ sở và thiết kế chi tiết - dự toán).

9. Tổng mức đầu tư của dự án: 30.000.000.000 đồng
(Ba mươi tỷ đồng)

Trong đó:

- Chi phí thiết bị: 28.411.995.800 đồng
- Chi phí quản lý dự án: 508.318.958 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư: 661.033.170 đồng
- Chi phí khác: 243.919.100 đồng
- Chi phí dự phòng: 174.732.972 đồng

10. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh.

11. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án.

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023-2024.

13. Các nội dung khác: Chủ đầu tư chịu trách nhiệm toàn diện về các thông tin, số liệu trong Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án và thực hiện các ý kiến, kiến nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 2578/BC-SKHĐT ngày 17/10/2023.

14. Giải pháp tổ chức thực hiện:

- Các Sở ngành, địa phương: Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp, theo dõi, giám sát, hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện các bước tiếp theo để triển khai dự án đến khi hoàn thành theo đúng quy định pháp luật.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm tham mưu bố trí vốn đảm bảo tiến độ thực hiện dự án theo quy định hiện hành về đầu tư công và báo cáo UBND tỉnh tình hình giải ngân theo quy định.

Điều 2. Công an tỉnh là chủ đầu tư chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Kho bạc Nhà nước Bình Phước; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LDVP, Phòng: TH, NC;
- Lưu: VT. (74Binh)



Trần Tuệ Hiền